

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MH  
TỈNH LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HS-ST  
Ngày: 31-01-2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MH, TỈNH LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh L2.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Khánh H.

Ông Nguyễn Ngọc Nh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Q – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện MH.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện MH tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Nh1 – Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện MH, tỉnh LA mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Duy A, sinh năm 1987; giới tính: Nam; nơi cư trú: Ấp Ô, xã B, thị xã K, tỉnh LA; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Phạm Duy H, sinh năm 1959 (đã chết) và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1960; vợ: Nguyễn Thị Thùy N, sinh năm 1988; Có 02 con, sinh năm 2009 và 2019; Tiền án, Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 09/8/2013, bị Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường xử phạt 02 năm tù về tội “Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy”.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông Phạm Xuân Đ, sinh năm 1986; Địa chỉ: Ấp Ô, xã B, thị xã K, tỉnh LA.

+ Ông Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 2001; Địa chỉ: Ấp Ô, xã B, thị xã K, tỉnh LA.

+ Ông Lương Hoàng N1, sinh năm 1992; Địa chỉ: Ấp H, xã B, huyện M, tỉnh LA.

+ Bà Võ Thị Tuyết M, sinh năm 1988; Địa chỉ: Số G khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh LA.

*Người làm chứng:*

+ Ông Phan Văn N2, sinh năm 1969; Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn B, huyện M, tỉnh LA.

+ Ông Phan Văn R, sinh năm 1981; Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn B, huyện M, tỉnh LA.

+ Ông Ngô Văn T, sinh năm 1991; Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn B, huyện M, tỉnh LA.

+ Ông Phan Văn K, sinh năm 2003; Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn B, huyện M, tỉnh LA.

+ Ông Phan Hữu L, sinh năm 2004; Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn B, huyện M, tỉnh LA.

+ Bà Trịnh Thị L1, sinh năm 1966; Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn B, huyện M, tỉnh LA.

*Bị cáo A có mặt, những người khác vắng mặt không lý do.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 02/12/2022, Lương Hoàng N1 điều khiển xe ô tô biển số 62C-17562 đến xã B, thị xã K, tỉnh LA để đón Nguyễn Văn Đ1, Phạm Duy A và Võ Thị Tuyết M đi thành phố T để dự tiệc khai trương. Khi đi, A có mang trước ngực một túi vải, bên trong có 01 khẩu súng loại rulo, ổ quay, màu trắng bạc, ký hiệu 21TH7582 cùng 05 viên đạn có sẵn trong súng.

Khi đến T, A điện thoại cho em họ là Phạm Xuân Đ đang làm thuê ở T đến nhận chung. Đến khoảng 17 giờ cả nhóm ra về. Trên đường về, khi gần đến nhà Phan Văn N2, N1 nói với Đ1, Đ, A sẵn ghé nhà ông N2 để lấy tiền nợ cho mẹ của N1 do N2 thiếu nợ đã lâu, lấy được thì đi nhận tiếp. N1 kêu M đậu xe trên đường 817 gần cầu C chờ, N1 đi bộ trước, Đ1, Đ, A đi sau khoảng 50m thì N1 gặp ông N2, N1 hỏi vì sao không trả tiền cho mẹ N1. Giữa N1 và N2 cãi nhau, N1 dùng tay đánh ông N2. A lấy khẩu súng mang trong người ra bắn chỉ thiên 05 phát. N1 dùng gạch ném vào nhà ông R là em ruột ông N2, Đ1 lấy khẩu súng ngắn màu đen (là bột lửa hình cây súng) ra hù dọa nhóm ông N2. Do nghi là súng pháo nên ông R hô hào cùng ông N2, ông Ngô Văn T (em vợ ông R), Phan Văn K (con ông R), Phan Hữu L (con ông N2) vây bắt nhóm của N1. Ông N2 đánh vào mặt N1 gây thương tích. Ông R giằng co giật khẩu súng của

A. Thấy nhóm mình bị vây đánh, Đ1 biết trên xe của N1 có khẩu súng hơi nên chạy ra xe lấy trở vào giờ súng bóp cò nổ khoảng 2-3 tiếng hơi (không có đạn). Thấy vậy nhóm R, N2, K, L bỏ chạy vào nhà. Nhóm của N1, Đ1, A, Đ ra xe ô tô được M chở đi bệnh viện. Trên đường đi bị công an huyện M chốt chặn, kiểm tra thu giữ 01 khẩu súng màu đen. Loại súng hơi hiệu Fx airgun GL86 có số seri 281219-246119 do Đ1 sử dụng tại nhà ông R và 78 viên đạn bằng kim loại hình mũi dùi. Còn ông R mang khẩu súng rulo giật từ tay A đem nộp công an thị trấn B T1.

Phạm Duy A khai nhận khoảng tháng 6/2022 lên mạng Facebook đặt mua khẩu súng trên giá 3.000.000 đồng, trong súng có sẵn 5 viên đạn và kèm theo 10 viên đạn màu vàng đồng, đầu đạn bằng chì để phòng thân.

Ngày 28/5/2023, bà Trịnh Thị L1 phát hiện 01 khẩu súng rulo màu đen cập mé sông trước nhà bà L1, nghi ngờ có liên quan trong vụ xô xát giữa nhóm của N1 và nhóm của N2 vào ngày 02/12/2022 nên đem giao nộp cho công an.

Kết luận giám định số 64/KL-KTHS ngày 19/12/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Khẩu súng loại rulo, có số thân 21TH7582 gởi giám định là súng đồ chơi nguy hiểm dạng ổ xoay, đã được thay đổi kết cấu ổ quay, kim hỏa, nòng súng để bắn được các loại đạn cỡ 5,6x15,5mm. Súng này có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và thuộc nhóm vũ khí quân dụng.

05 viên đạn trong ổ quay súng loại rulo, có số thân 21TH7582 là vỏ đạn thể thao cỡ 5,6x15,5mm.

Kết luận giám định số 5006/KL-KTHS ngày 18/9/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 05 vỏ đạn thể thao cỡ 5,6x15,5mm nêu trên là do khẩu súng loại rulo, có số thân 21TH7582 bắn ra.

Khẩu súng hơi hiệu Fx airgun GL86 có số seri 281219-246119 là súng hơi có cỡ nòng 5,5mm, bắn đạn dùi cỡ 5,5mm. Súng này thuộc nhóm súng săn, không phải là vũ khí quân dụng.

78 viên đạn là đạn mũi dùi, đạn này thuộc đạn súng săn, không phải là vũ khí quân dụng.

Sử dụng súng và đạn nêu trên bắn trúng cơ thể người có thể gây thương tích hoặc tử vong.

Kết luận giám định số 3084/KL-KTHS ngày 20/6/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 khẩu súng rulo màu đen do bà Trịnh Thị L1 nộp là súng chế tạo thủ công để bắn đạn nổ cỡ 5,6x15,5mm. Hiện các bộ phận của súng hoạt động bình thường và bắn được đạn nổ. Súng này có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và thuộc nhóm vũ khí quân dụng. Tại thời điểm giám định bên trong súng có 04 viên đạn là đạn thể thao cỡ 5,6 x 15,5mm, không phải là đạn vũ khí quân dụng, ở trạng

thái bình thường sử dụng cho khẩu súng gởi giám định. Các viên đạn bị hỏng nên bắn không nổ.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSLA ngày 19/12/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh LA đã truy tố bị cáo Phạm Duy A về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, tất cả đều thừa nhận việc truy tố là không oan sai. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ chứng minh do cơ quan điều tra thu thập được. Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện MH sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử kết luận:

Về tội danh, điều luật, khung hình phạt: Hành vi của bị cáo Phạm Duy A là phạm vào tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Duy A từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 304 Bộ luật hình sự: “5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm”. Xét thấy bị cáo Phạm Duy A hoàn cảnh gia đình kinh tế khó khăn nên đề nghị miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) khẩu súng dạng rulo, bằng kim loại, màu trắng có số thân “21TH7582”; 05 (năm) vỏ đạn thể thao bằng kim loại, màu vàng đồng cỡ 5,6mm x15,5mm là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh L tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thống nhất với tội danh, khung hình phạt mà Kiểm sát viên đã nêu trong bản luận tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện MH.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo rất ân hận về việc làm của mình, bị cáo biết hành động như vậy là vi phạm pháp luật. Bị cáo xin được hưởng khoan hồng của pháp luật để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành người lương thiện.

Bị cáo đồng ý công khai bản án lên cổng thông tin điện tử Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được công bố tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra. Việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên căn cứ vào khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3]. Về căn cứ định tội, định khung hình phạt:

[3.1]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án nên có cơ sở xác định: Khoảng tháng 6/2022, Phạm Duy A lên mạng xã hội Facebook đặt mua khẩu súng loại rulo, màu trắng bạc, có số thân “21TH7582” trong súng có 05 viên đạn cỡ 5,6mm x 15,5 mm và 10 (mười) viên đạn màu vàng đồng, đầu đạn bằng chì, giá 3.000.000 đồng, mục đích để phòng thân. Vào ngày 02/12/2022, A mang khẩu súng đi cùng với Lương Hoàng N1, Nguyễn Văn Đ1, Võ Thị Tuyết M đến thành phố T để ăn tiệc khai trương. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, A, N1, M, Đ1 và Đ ra về. Khi gần đến nhà Phan Văn N2 thì nhóm của A xảy ra cạ cãi, xô xát đánh nhau với nhóm ông N2, A lấy khẩu súng ra bắn 05 (năm) phát chỉ thiên. Sau đó A bị ông Phan Văn R giật khẩu súng trên tay của A đem nộp cho Công an thị trấn B.

[3.2]. Hành vi của bị cáo Phạm Duy A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh LA đã truy tố bị cáo về tội danh, điều, khoản nêu trên là có căn cứ.

[4]. Hành vi nêu trên của bị cáo xâm phạm đến an toàn công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây dư luận hoang mang trong nhân dân nên phải bị xử lý hình sự mới có đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và mang tính phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo thực hiện không có người xúi giục, rủ rê giúp sức, vụ án không có đồng phạm.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1]. Bị cáo Phạm Duy A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2]. Bị cáo Phạm Duy A tự nguyện khai báo đầy đủ hành vi phạm tội, đúng sự thật khách quan và tất cả bị cáo có thái độ biết lỗi. Bị cáo có cha mẹ là người có công với cách mạng, gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Do đó, xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo:

[6.1]. Bị cáo Phạm Duy A là người đã có nhân thân xấu, từng chấp hành án tù nhưng không biết rèn luyện tu dưỡng mà lại tiếp tục vi phạm pháp luật với lỗi cố ý. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện MH đề nghị hình phạt tù giam là phù hợp.

[6.2]. Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập ổn định. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện MH đề nghị nên không phạt tiền là phù hợp.

[7]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý như sau:

[7.1]. Việc xử lý vật chứng tại giai đoạn điều tra của cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh L là phù hợp quy định pháp luật.

[7.2]. 01 (một) khẩu súng dạng rulo, bằng kim loại, màu trắng có số thân “21TH7582”; 05 (năm) vỏ đạn thể thao bằng kim loại, màu vàng đồng cỡ 5,6 x15,5mm là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy. Giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh L tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[8]. Công an huyện M đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Duy A về hành vi “Gây rối trật tự công cộng mà có mang theo các loại vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ hoặc công cụ, đồ vật, phương tiện khác có khả năng gây sát thương” theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ là phù hợp quy định pháp luật.

[9]. Công an huyện M đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Xuân Đ về hành vi “Tham gia tụ tập nhiều người ở nơi công cộng gây mất trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ là phù hợp quy định pháp luật.

[10]. Ủy ban nhân dân huyện M đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn Đ1 về hành vi “Sử dụng trái phép súng săn và gây rối trật tự công cộng mà có mang theo các loại vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ hoặc công cụ, đồ vật, phương tiện khác có khả năng gây sát thương” là phù hợp quy định pháp luật.

[11]. Ủy ban nhân dân huyện M đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lương Hoàng N1 về hành vi “Tàng trữ, sử dụng trái phép súng săn và ném gạch vào nhà người khác” theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 11 và điểm e khoản 4 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ là phù hợp quy định pháp luật.

[12]. Đối tượng đã bán súng quân dụng cho Phạm Duy A do không rõ thông tin về nhân thân, lai lịch do đó Cơ quan An ninh điều tra không có đủ cơ sở xác minh làm rõ để xử lý đối tượng theo quy định của pháp luật.

[13]. Đối với khẩu súng rulo màu đen do bà Trịnh Thị L1 phát hiện vào ngày 28/5/2023: Theo lời khai của Phan Văn K, Phan Hữu L trong lúc xảy ra xô xát ngày 02/12/2022 tại nhà ông Phan Văn R thì thấy Phạm Xuân Đ có cầm khẩu súng nhẩy xuống mé sông trước nhà bà L1, K và L kéo Đ vào bờ nhưng không còn thấy khẩu súng. Công an thị trấn B tổ chức tìm kiếm xung quanh hiện trường nhưng không tìm thấy. Ông R khai nhận khi sự việc xảy ra có thấy 03 người cầm súng trên tay, ông R nhận dạng được khẩu súng rulo trắng bạc là của Phạm Duy A1, còn lại ông không nhận dạng được. Nguyễn Văn Đ1 khai nhận có cầm súng là chiếc bật lửa mô hình giống cây súng đã vứt bỏ trong khi xảy ra xô xát. Do đó, không đủ cơ sở xác định khẩu súng bà L1 phát hiện vào ngày 28/5/2023 là của Phạm Xuân Đ. Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh L đã tách hành vi, tài liệu và vật chứng có liên quan đến khẩu súng trên để thụ lý giải quyết nguồn tin về tội phạm “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” là có căn cứ.

[14]. Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự, tuyên bố: Bị cáo Phạm Duy A phạm tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Duy A **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù kể từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2.2. Không xử phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Duy A.

3. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) khẩu súng dạng rulo, bằng kim loại, màu trắng có số thân “21TH7582”; 05 (năm) vỏ đạn thể thao bằng kim loại, màu vàng đồng cỡ 5,6 mm x 15,5 mm. Giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh L tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

*Theo lệnh nhập kho vật chứng số 20/LNK-ANĐT ngày 14/11/2023 của Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh L.*

4. Căn cứ vào Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Duy A phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh LA;
- VKSND huyện MH;
- Công an huyện MH;
- Chi cục THADS huyện MH;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thanh L2**